

Số: TVHN-321/DBQG

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2023

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Khu vực Miền núi phía Bắc:

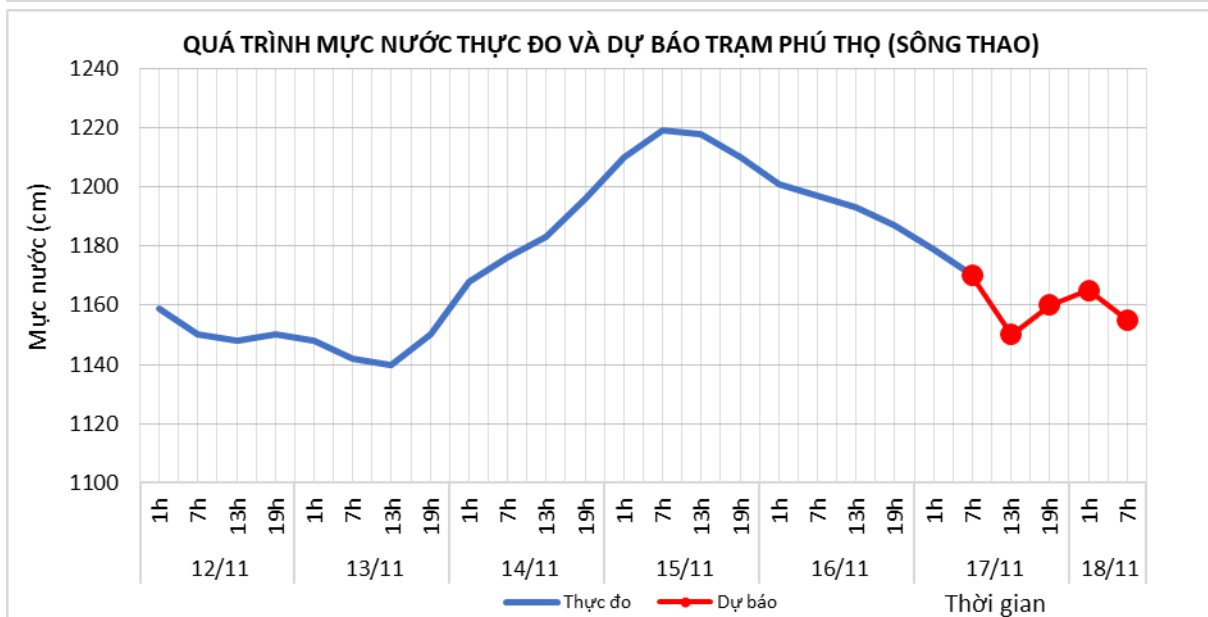
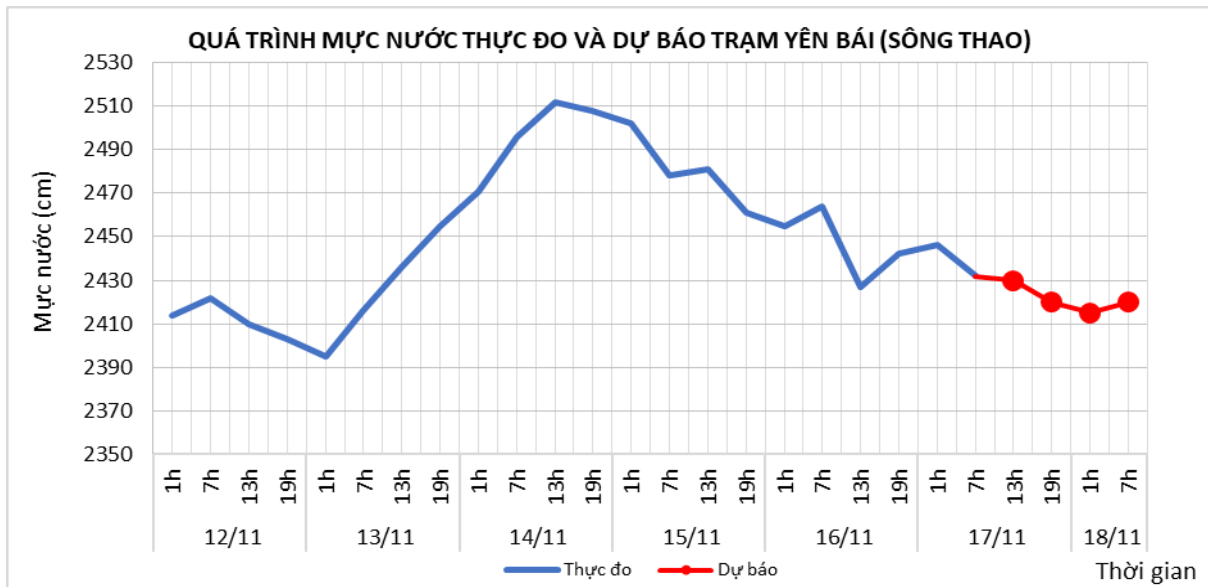
1.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



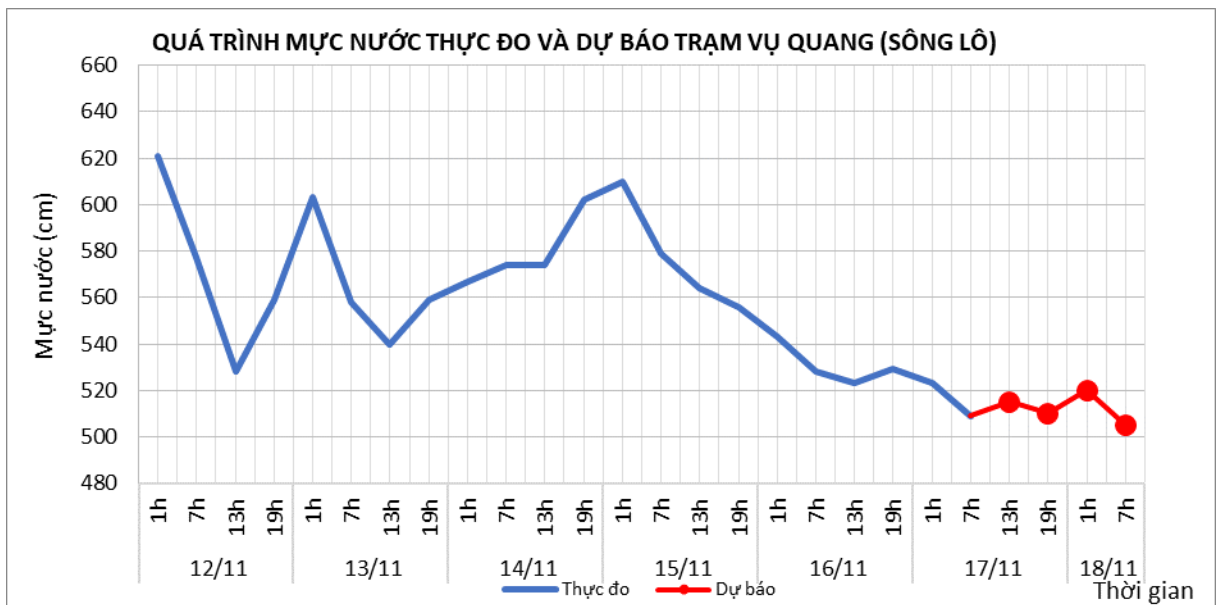
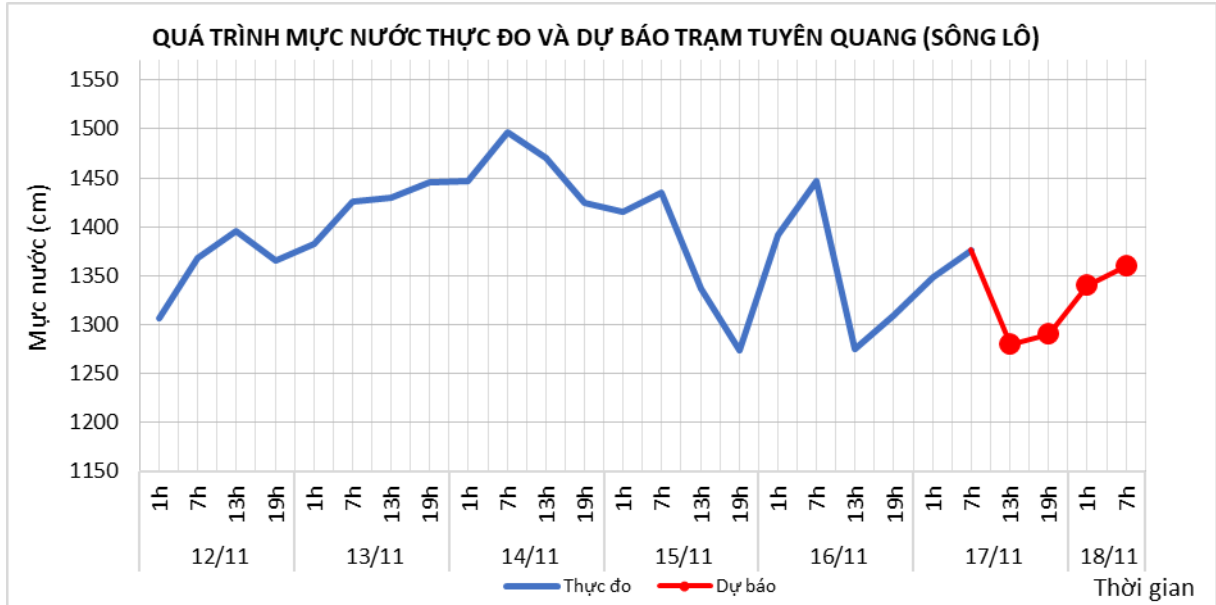
1.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang biến đổi chậm theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



2. Khu vực Đồng bằng và Trung du Bắc Bộ:

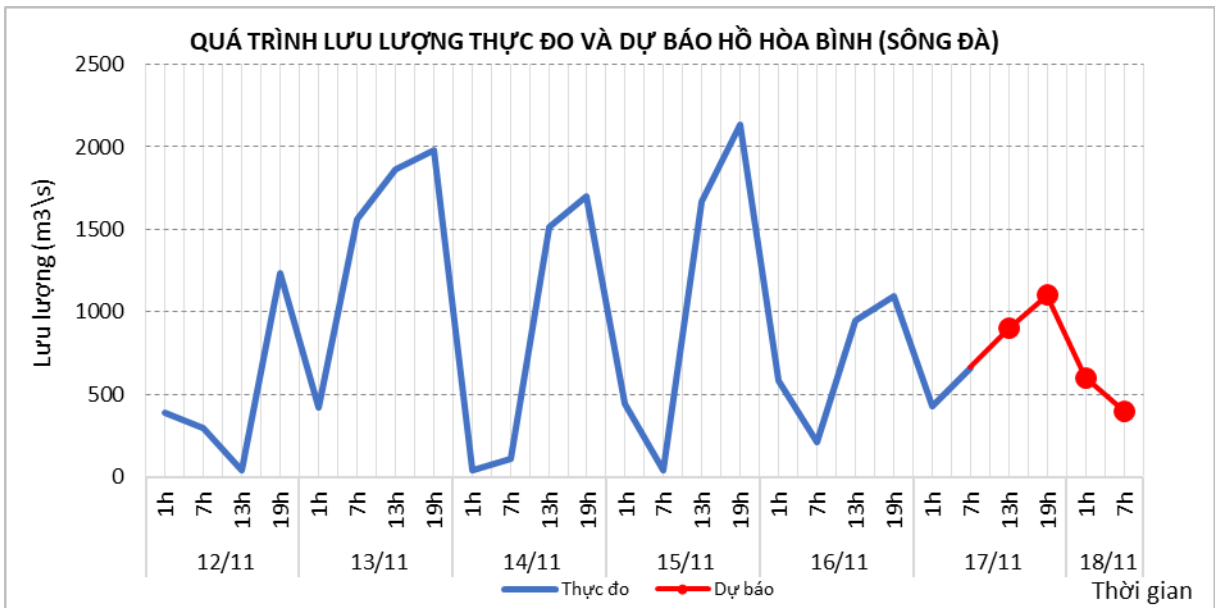
2.1 Lưu vực sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động do điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



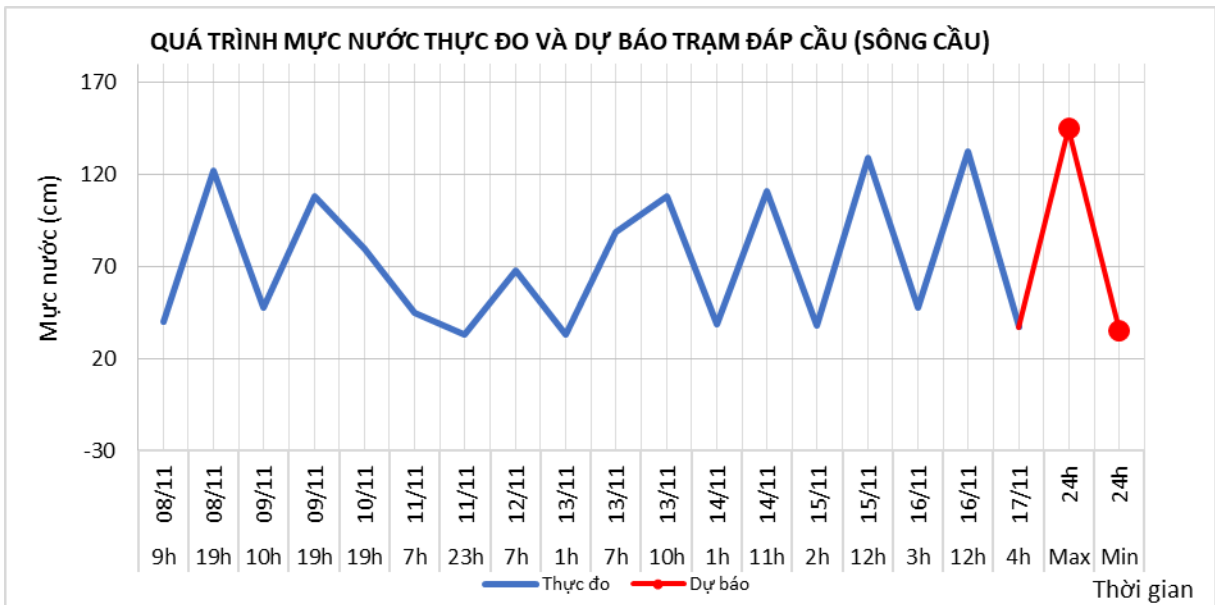
2.2. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Cầu đang biến đổi chậm, khu vực hạ lưu chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Cầu tại Đáp Cầu sẽ tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.



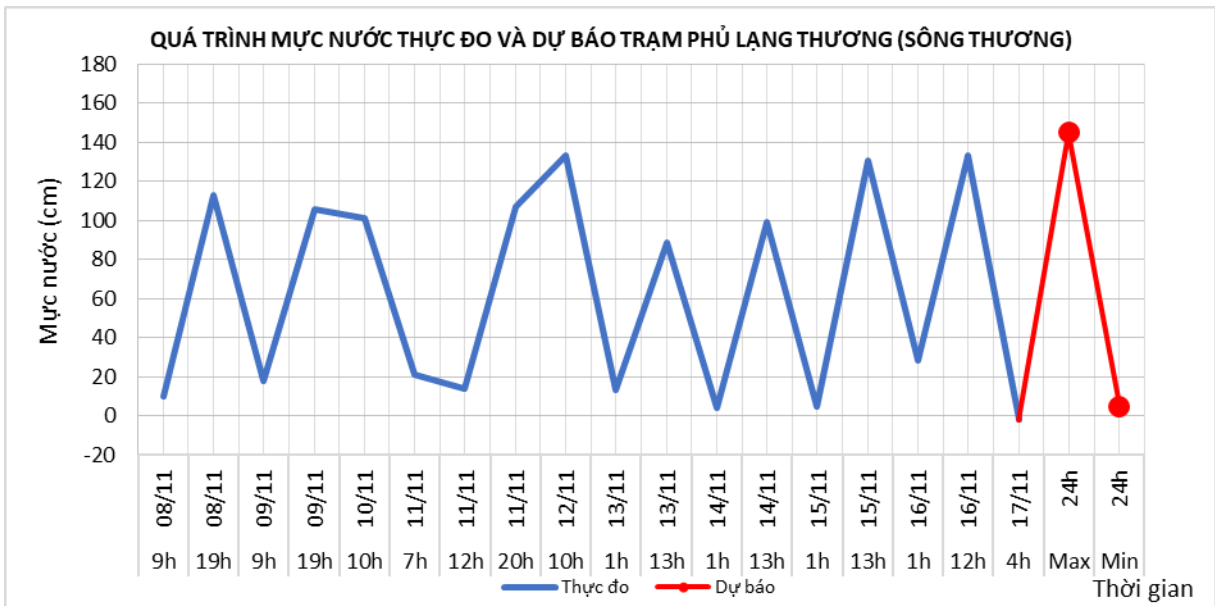
2.3. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Thương đang biến đổi chậm, khu vực hạ lưu chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



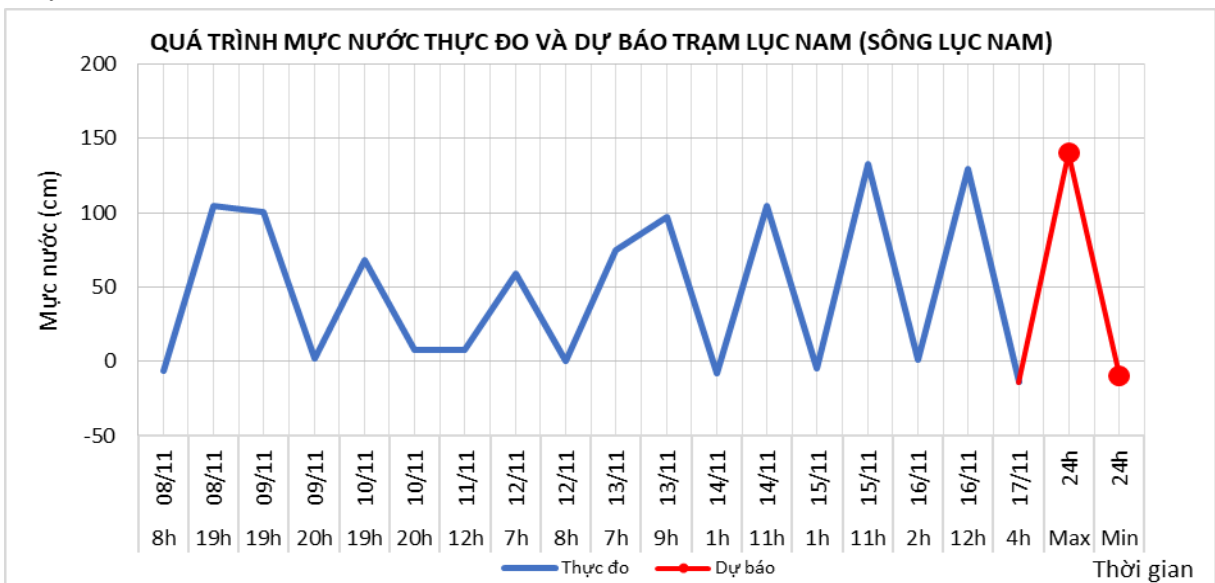
2.4. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam biến đổi chậm, khu vực hạ lưu chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



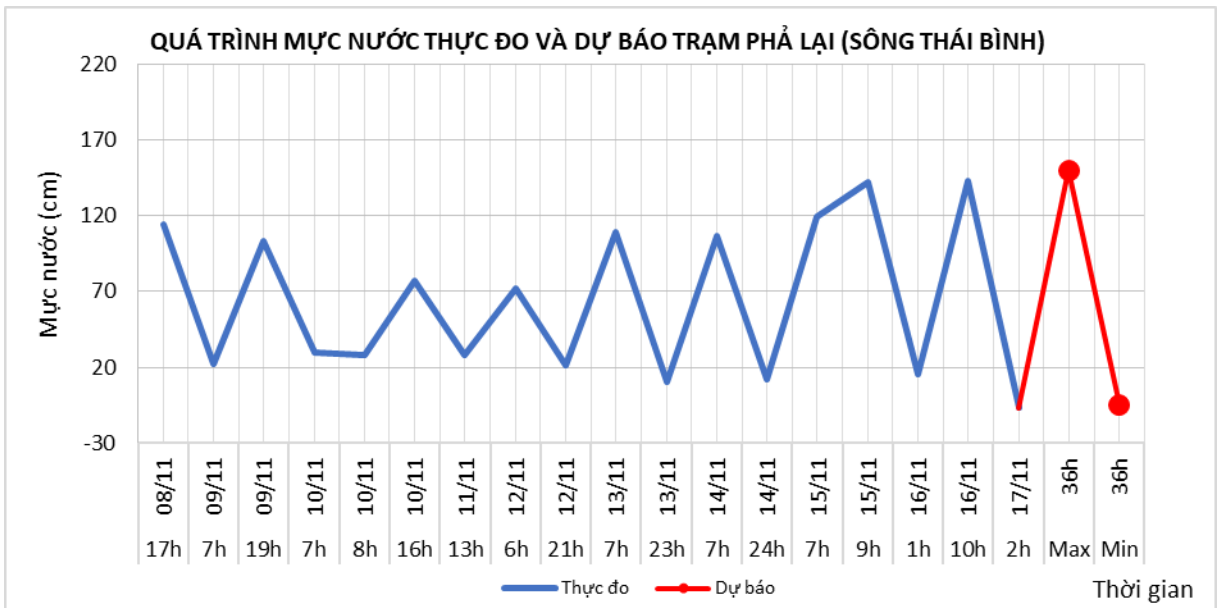
2.5. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 1,50m và thấp nhất ở mức -0,05m.



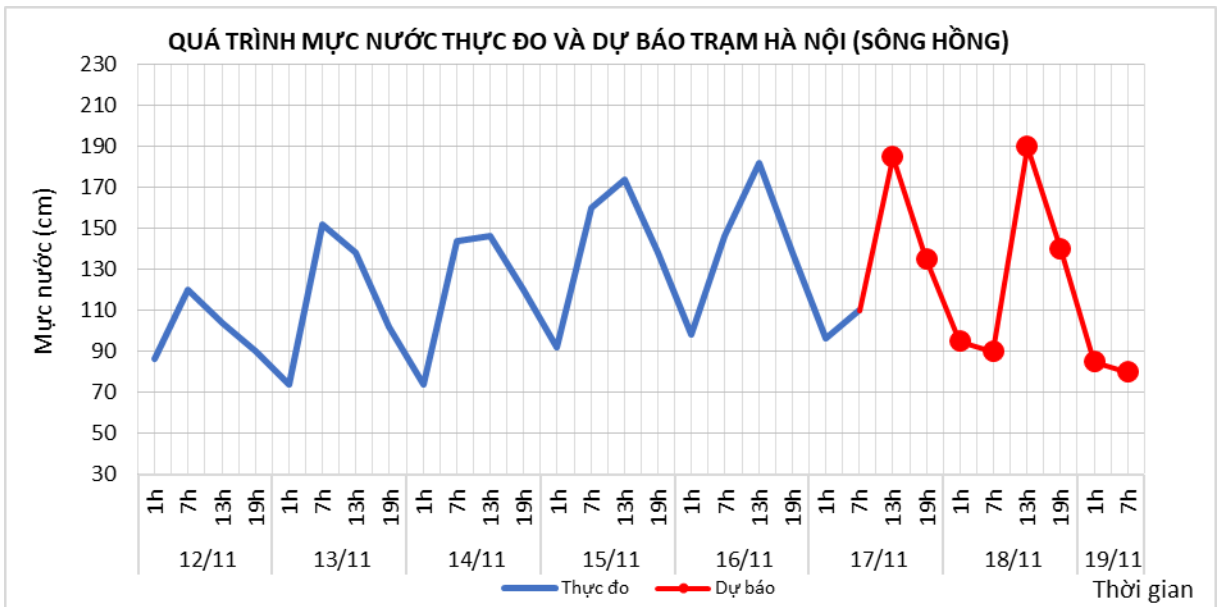
2.6. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/17/11, mức nước tại trạm Hà Nội là 1,10m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/19/11 mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 0,80m.



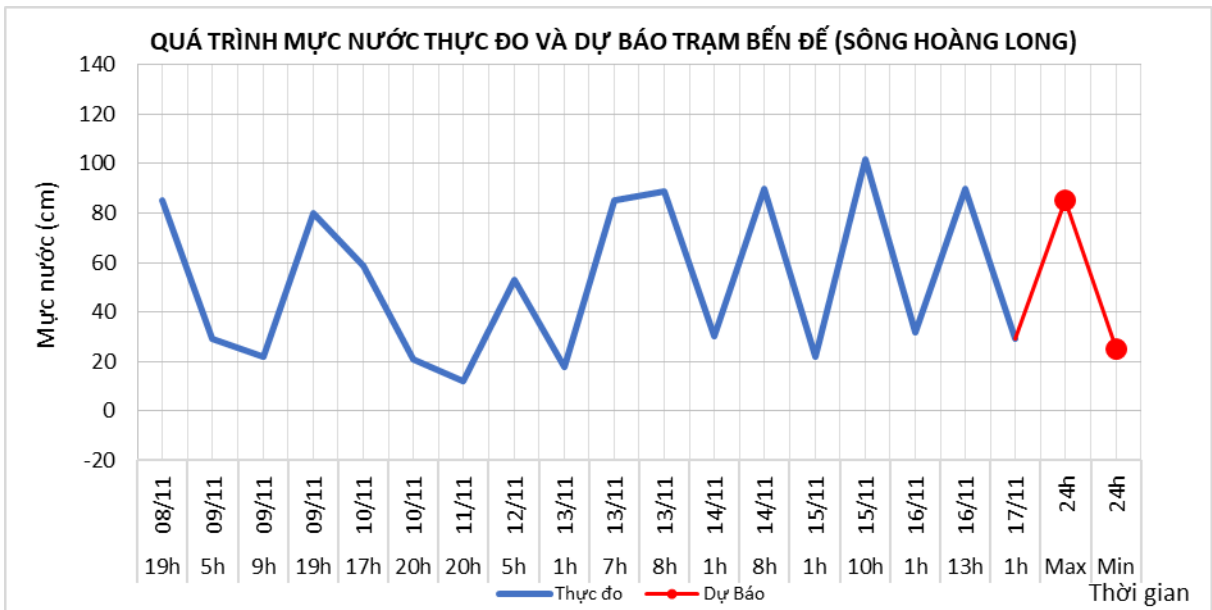
2.7. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đé đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



3. Khu vực Bắc Trung Bộ

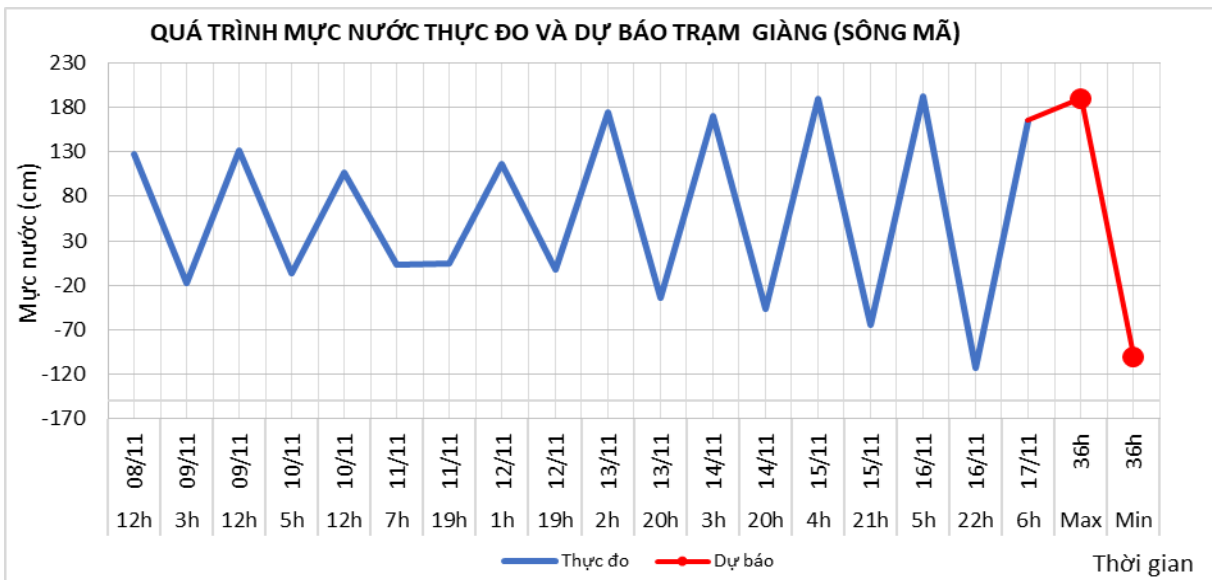
3.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng biến đổi theo triều.



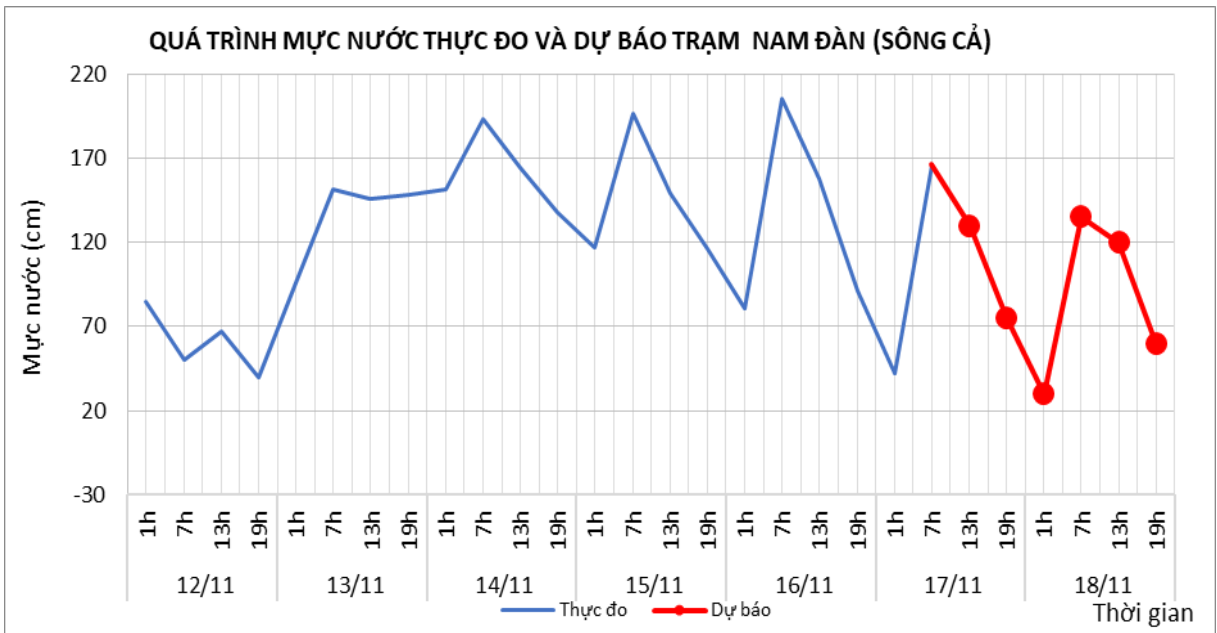
3.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu có dao động.



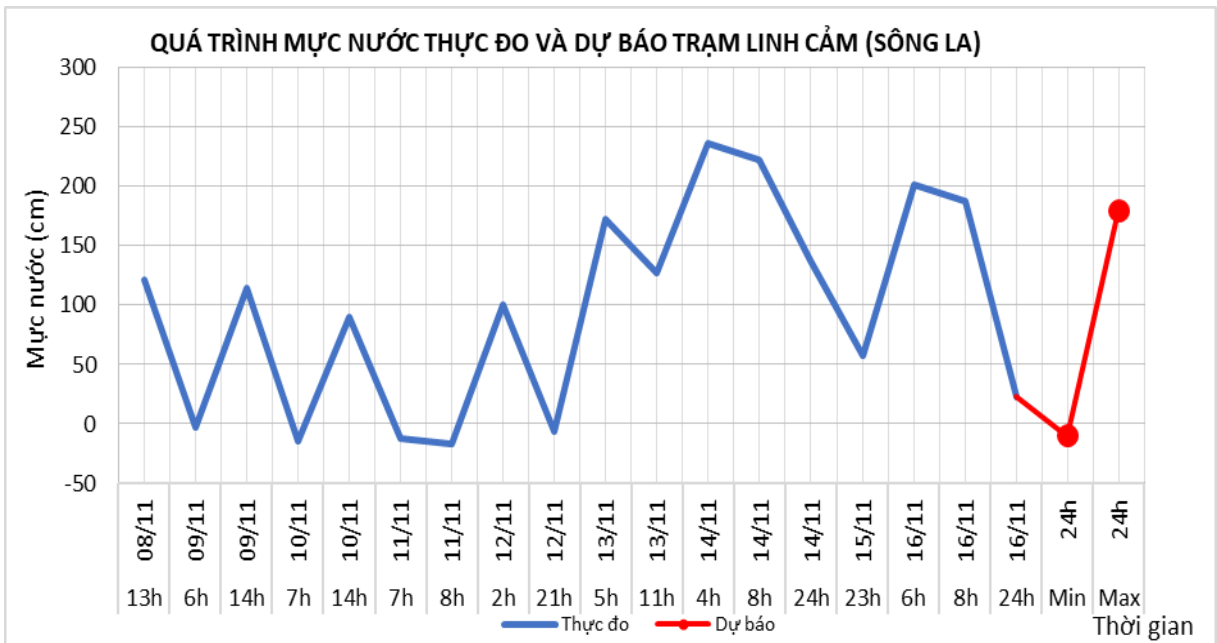
3.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động; hạ lưu sông La có dao động.



4. Khu vực Trung Trung Bộ

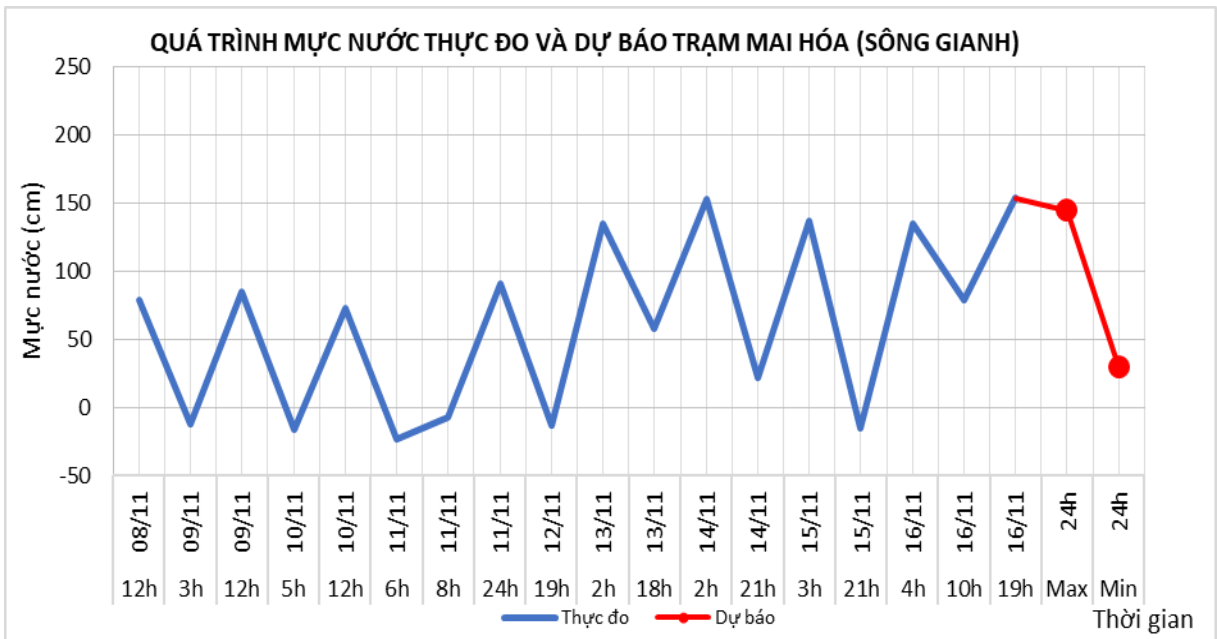
4.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



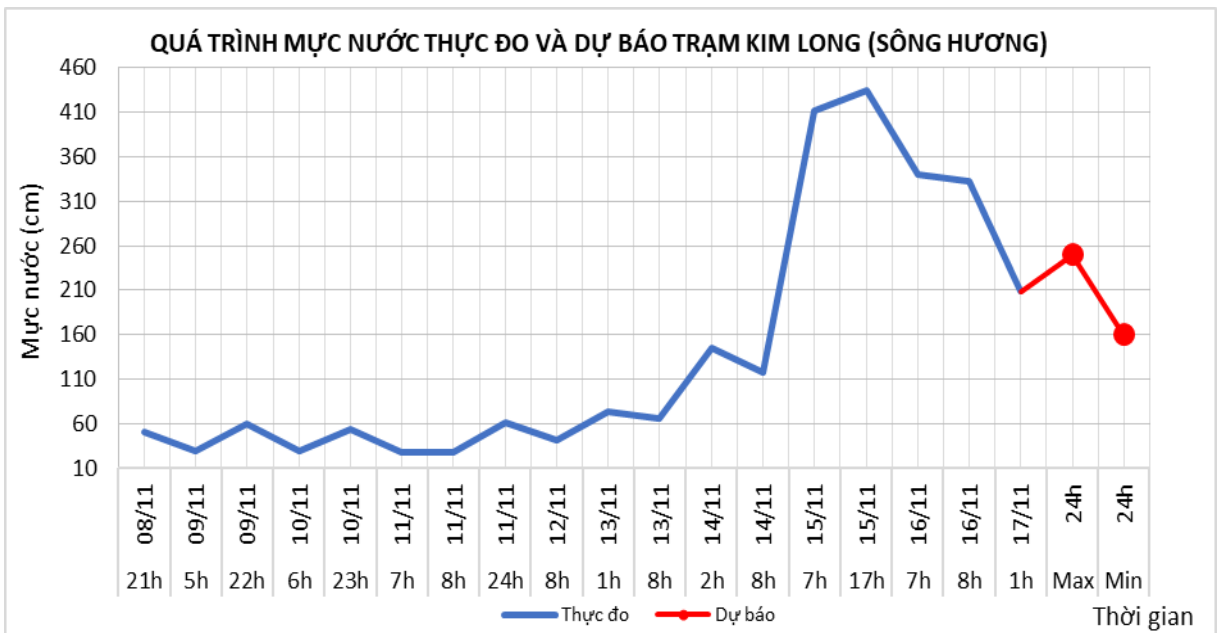
4.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Hương đang xuống. Mức nước lúc 07h ngày 17/11 tại Kim Long 2,32m, trên BĐ2 0,32m.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 6h tới, lũ trên sông Hương dao động trên mức BĐ2, sau xuống dần nhưng vẫn trên BĐ1.



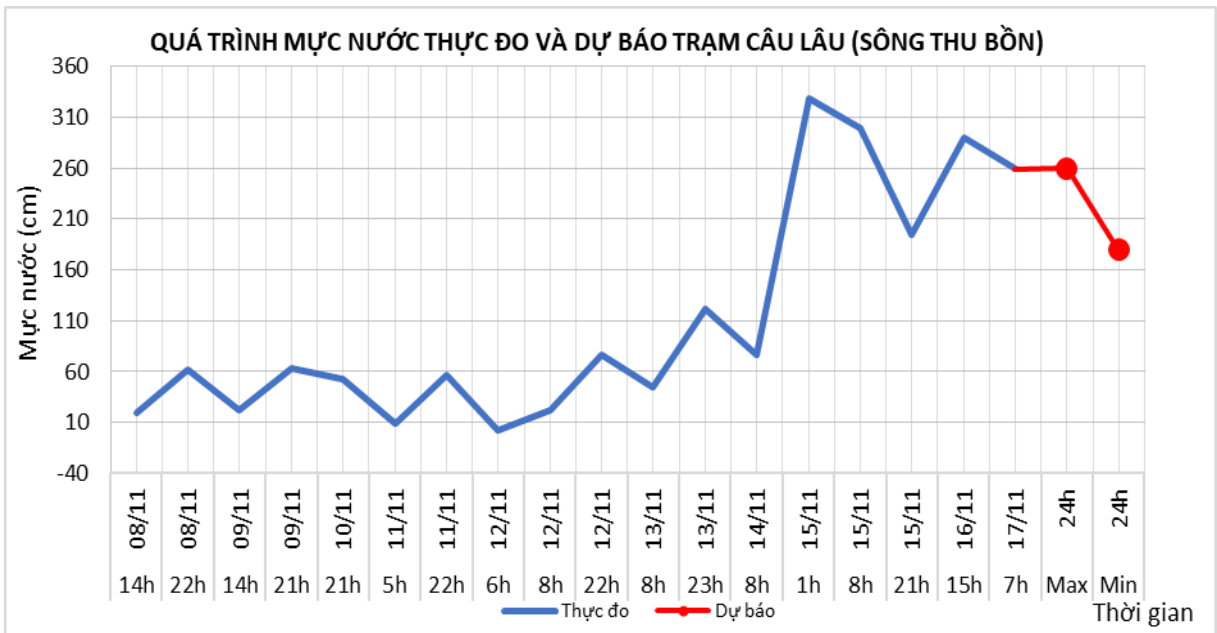
4.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Vu Gia- Thu Bồn dao động ở mức BĐ1-BĐ2.

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông có dao động, sau xuống dần ở mức dưới BĐ1 đến mức BĐ1.



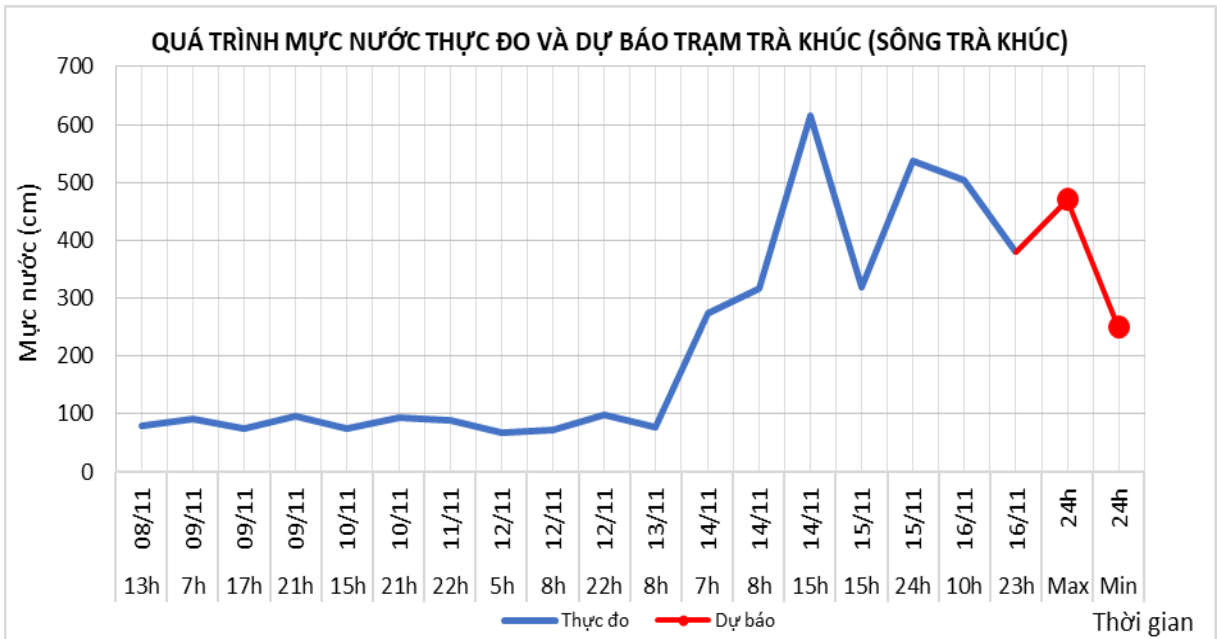
4.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Trà Khúc dao động ở dưới mức BĐ2.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 6h tới, lũ trên sông có dao động dưới mức BĐ2, sau xuống dần.



4.4. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Bồ (Thừa Thiên Huế) đang xuống chậm và còn ở mức cao, mực nước lúc 07h tại Phú Ốc 3,61m, trên BĐ2 0,61m; lũ trên sông Vệ (Quảng Ngãi) dao động ở trên mức BĐ2, sau xuống dần; các sông khác mực nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông Bồ (Thừa Thiên Huế) tiếp tục xuống nhưng còn ở mức trên BĐ2, lũ sông Vệ (Quảng Ngãi) tiếp tục xuống dưới mức BĐ1, các sông khác mực nước xuống dần

5. Khu vực Nam Trung Bộ

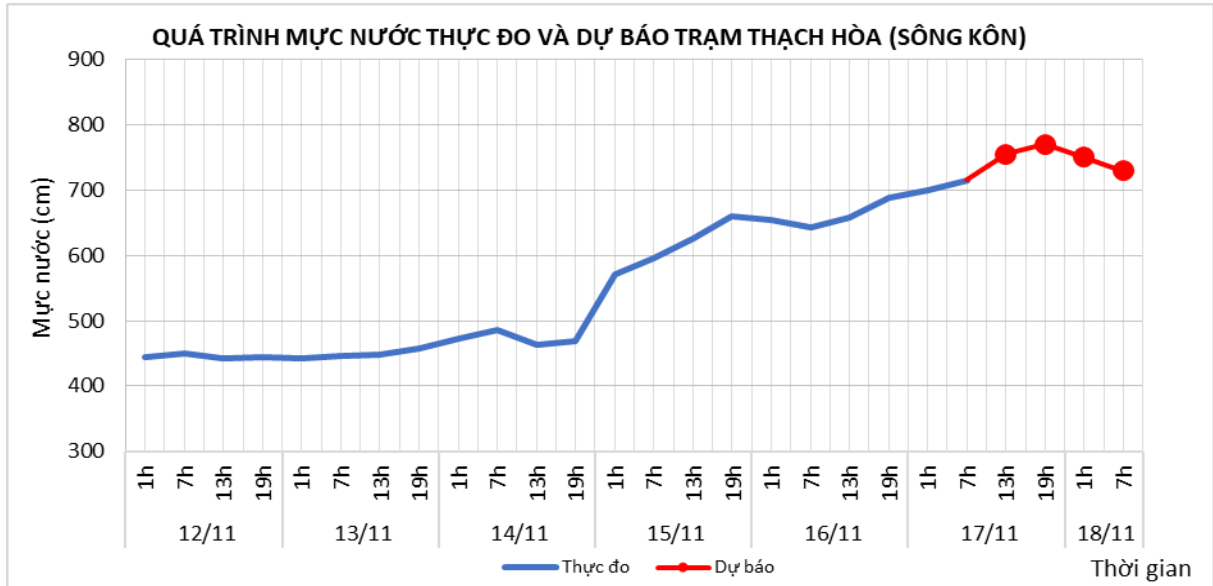
5.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Hiện tại, lũ trên sông Kôn đang lên. Mức nước lúc 7h sáng nay tại Vĩnh Sơn 71,74m (dưới BDD2 0,76m), tại Bình Nghi 16,05m (dưới BĐ2 0,45m), tại Thạnh Hòa 7,15m (trên mức BĐ2 0,15m).

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu có dao động và xuống dần, trung và hạ lưu tiếp tục lên. Mức nước tại Thạnh Hòa có khả năng ở mức BĐ2-BĐ3.



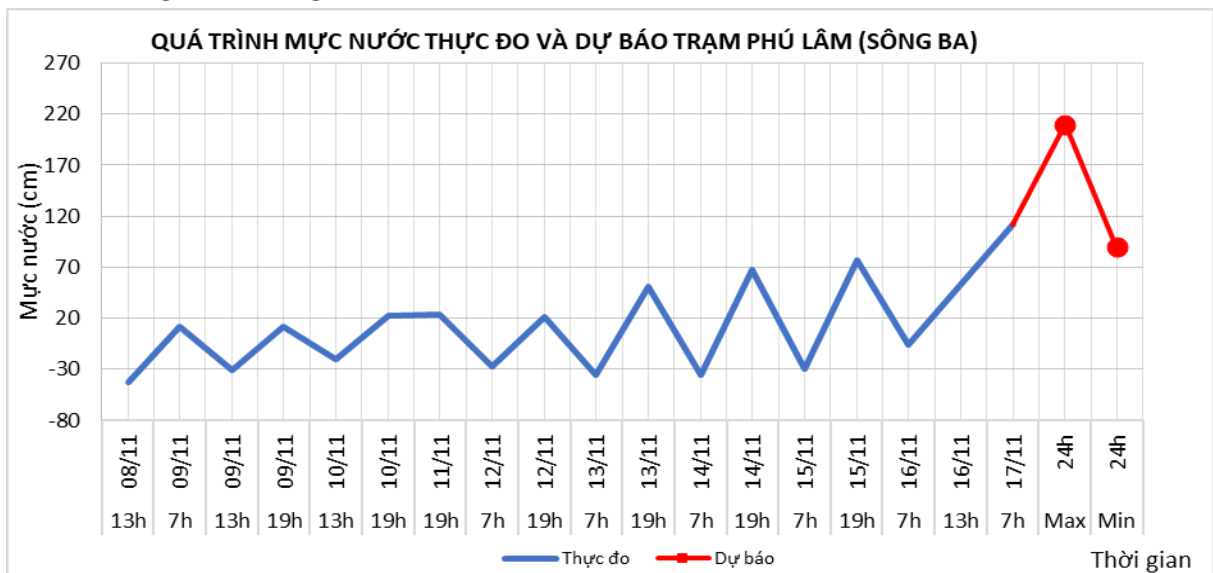
5.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Ba đang lên. Mức nước lúc 07h tại Củng Sơn 31,76m (dưới BĐ2 0,24m), tại Phú Lâm còn dưới mức BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng, trung lưu sông Ba tiếp tục lên, sau có dao động; hạ lưu mức nước có dao động sau xuống chậm.



5.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Kỳ Lộ mực nước đang lên. Mực nước 7h/17/11, tại Hà Bằng 8,26m (dưới BĐ2 0,24m).

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Kỳ Lộ tiếp tục lên, sau có dao động và giảm dần.

6. Khu vực Tây Nguyên

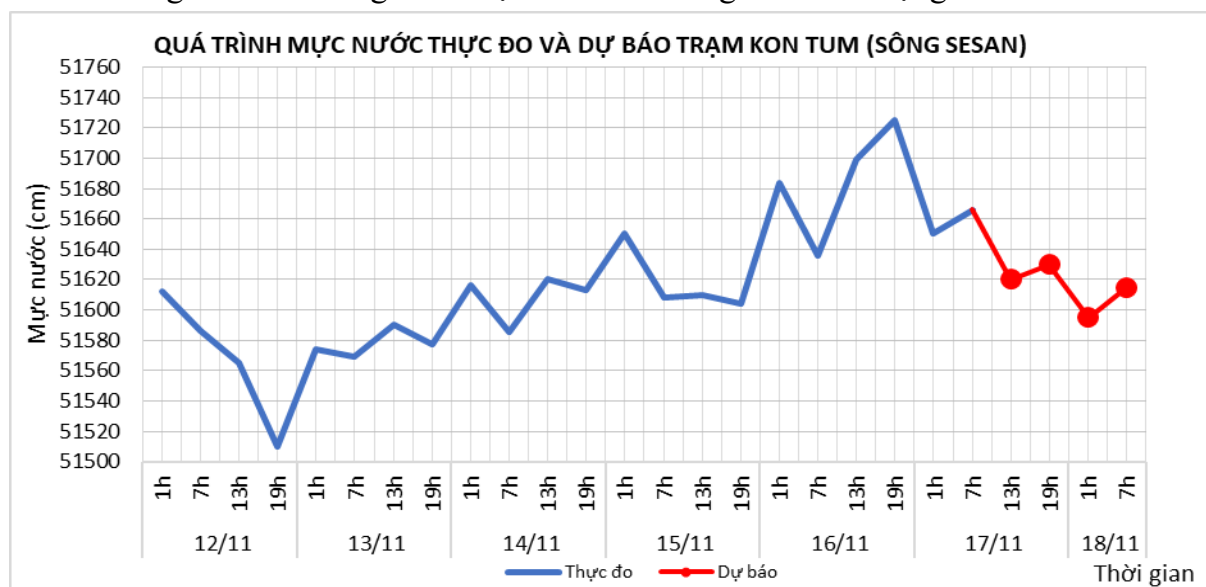
6.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông ĐăkBlá đạt đỉnh và xuống dần. Đỉnh lũ tại trạm Konplong là 592,79m (13h/16), trên mức báo động (BĐ) 1 0,29m, tại trạm KonTum là 517,46m, dưới BĐ1. Mực nước các sông khác dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông Đăkblá xuống dần. Mực nước các sông khác dao động.



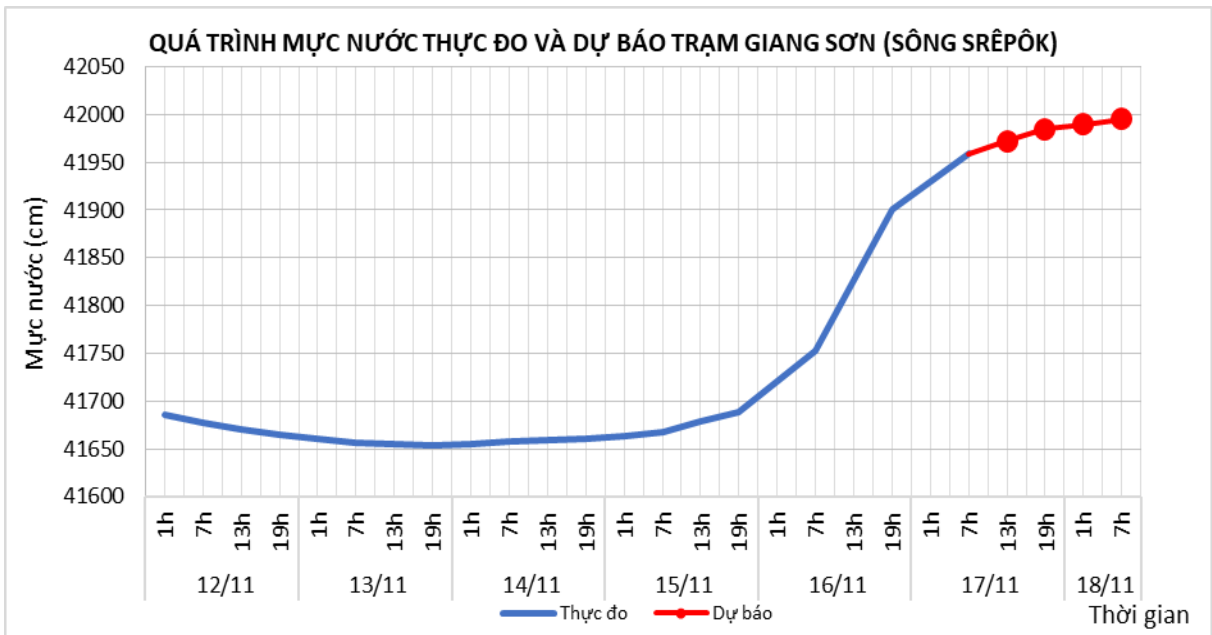
6.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Krông Ana lên, mực nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Krông Ana tiếp tục lên; mực nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



6.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 12h qua, lũ trên sông Cam Ly lên trở lại và đạt đỉnh, mực nước đỉnh lũ tại trạm Thanh Bình 831,76m (01h/17/11), dưới BĐ2 0,24m. Hiện tại, mực nước trên sông Cam Ly đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Cam Ly xuống dần.

7. Khu vực Nam Bộ

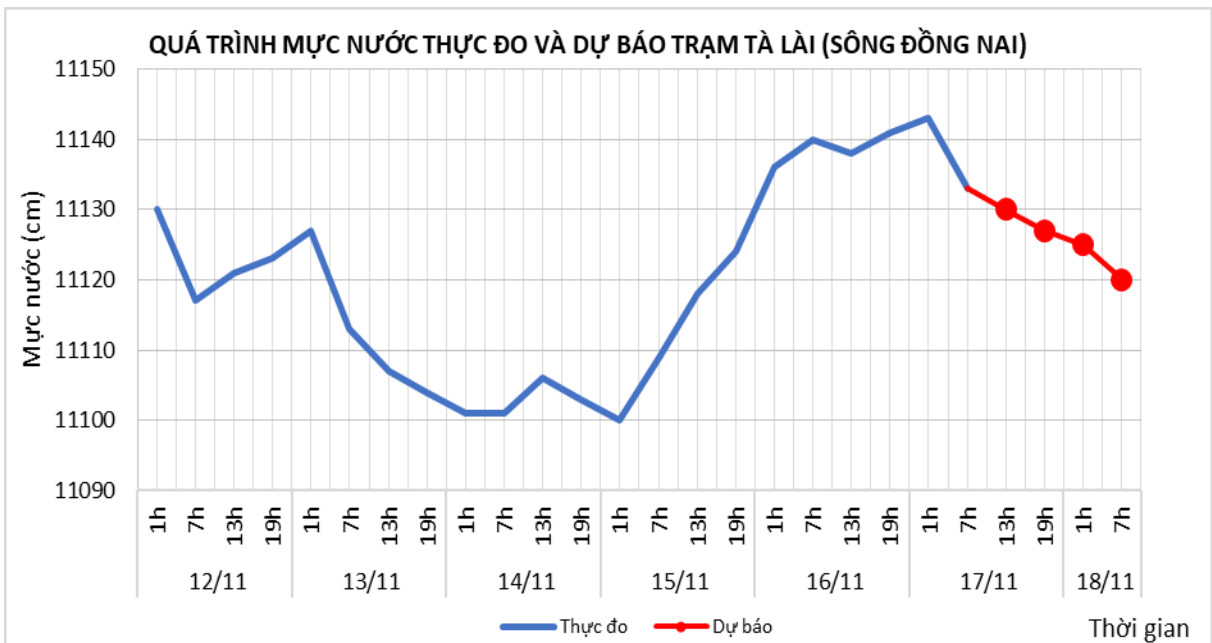
7.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.



7.2. Lưu vực sông Cửu Long

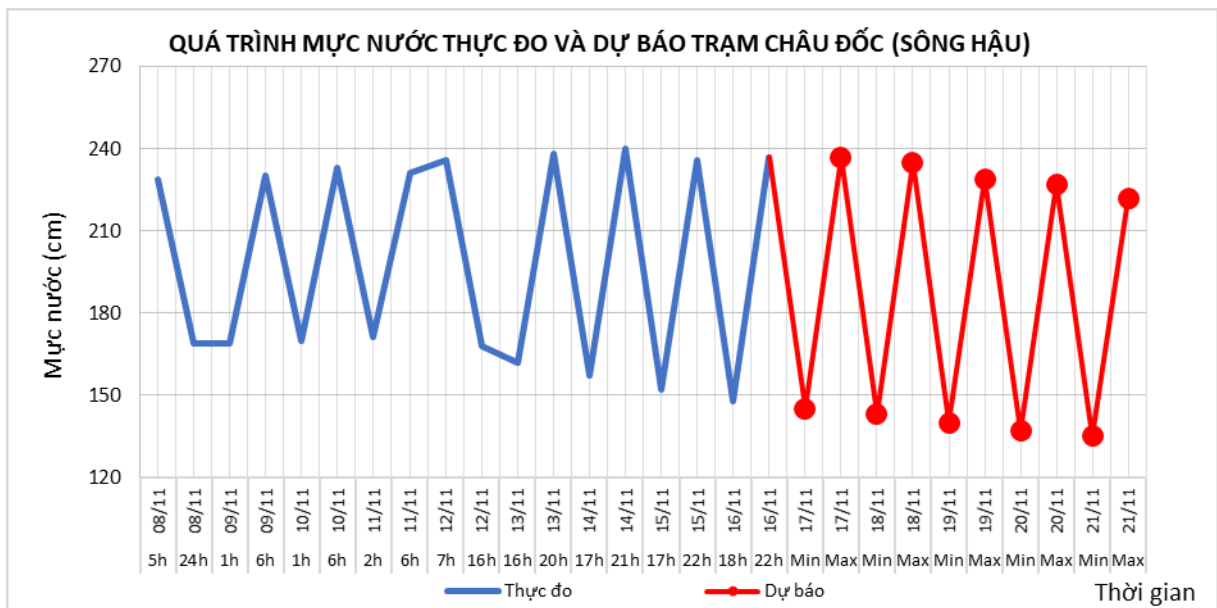
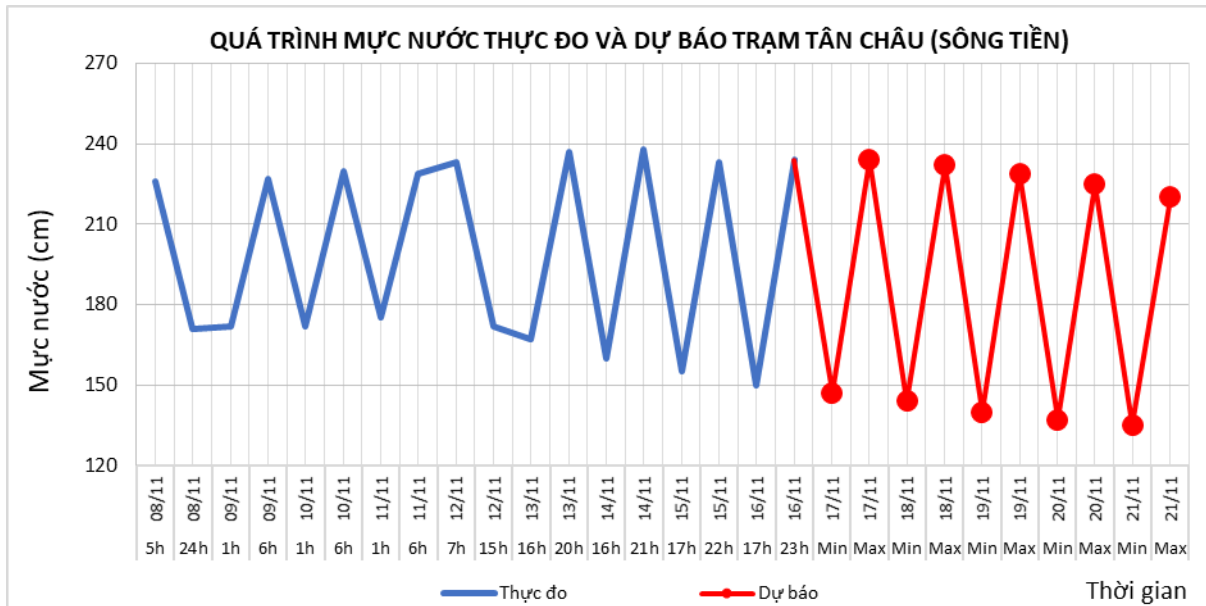
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều. Mức nước cao nhất ngày 16/11 trên sông Tiền tại Tân Châu 2,34m, tại Mỹ Tho 1,58m dưới BĐ3 0,02m, tại Mỹ Thuận 1,80m ở mức BĐ3; trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,37m, tại Long Xuyên 2,22m trên BĐ2.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long sẽ xuống theo triều. Đến ngày 21/11, mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,20m, tại Châu Đốc ở mức 2,22m, tại các trạm hạ lưu xuống dưới mức BĐ1.

Cảnh báo: Nguy cơ ngập lụt xảy ra tại các vùng trũng thấp, vùng ven sông tại các tỉnh hạ nguồn sông Cửu Long, thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Vĩnh Long



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-16/11	19h-16/11	1h-17/11	7h-17/11	13h-17/11		19h-17/11		1h-18/11		7h-18/11		13h-18/11		19h-18/11		1h-19/11		7h-19/11	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	947	1095	429	663	900	↑	1100	↑	600	↓	400	↓								
Thao	Yên Bái	2427	2442	2446	2432	2430	↓	2420	↓	2415	↓	2420	↑								
Thao	Phú Thọ	1193	1187	1179	1170	1150	↓	1160	↑	1165	↑	1155	↓								
Lô	Tuyên Quang	1275	1309	1348	1376	1280	↓	1290	↑	1340	↑	1360	↑								
Lô	Vụ Quang	523	529	523	509	515	↑	510	↓	520	↑	505	↓								
Hồng	Hà Nội	182	138	96	110	185	↑	135	↓	95	↓	90	↓	190	↑	140	↓	85	↓	80	↓
Cả	Nam Đàn	158	91	42	166	130	↓	75	↓	30	↓	135	↑	120	↓	60	↓				
Kôn	Thanh Hòa	658	689	699	715	755	↑	770	↑	750	↓	730	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51699	51725	51650	51666	51620	↓	51630	↑	51595	↓	51615	↑								
Krông Ana	Giang Sơn	41829	41900	41942	41959	41972	↑	41985	↑	41990	↑	41995	↑								
Đồng Nai	Tà Lài	11138	11141	11143	11133	11130	↓	11127	↓	11125	↓	11120	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	133	↑	37	↓	145	↑	35	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	133	↑	-2	↑	145	↑	5	↑
Lục Nam	Lục Nam	130	↓	-14	↑	140	↑	-10	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	143	↑	-7	↓	150	↑	-5	↑
Hoàng Long	Bến Đẽ	90	↓	29	↓	85	↓	25	↓
Mã	Giàng (**)	192	→	-113	↓	190	↓	-100	↑
La	Linh Cảm	188	↓	23	↓	180	↓	-10	↓
Gianh	Mai Hóa	154	↑	79	↑	145	↓	30	↓
Hương	Kim Long	333	↓	209	↓	250	↓	160	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	290	↓	259	↑	260	↓	180	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	503	↓	380	↑	470	↓	250	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	112	↑	53	↑	210	↑	90	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		16/11	17/11	18/11	19/11	20/11	21/11	16/11	17/11	18/11	19/11	20/11	21/11												
Sông Tiền	Tân Châu	234	↑	234	→	232	↓	229	↓	225	↓	220	↓	150	↓	147	↓	144	↓	140	↓	137	↓	135	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	237	↑	237	→	235	↓	229	↓	227	↓	222	↓	148	↓	145	↓	143	↓	140	↓	137	↓	135	↓

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 18/11

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiến Dũng